

Số: 135 /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về mức chi đối với nhiệm vụ xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Quyết định số 815/QĐ-BTC ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17 tháng 04 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về mức chi đối với nhiệm vụ xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm chỉ đạo đơn vị thực hiện theo đúng quy định của Quyết định này và các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý tài chính; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về việc tổ chức thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Tài chính (Vụ TCHCSN);
- Các đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ TN&MT;
- Lưu VT, KHTC.NT.



QUY ĐỊNH

Về mức chi đối với nhiệm vụ xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

- Quyết định này quy định cụ thể về mức chi xây dựng tiêu chuẩn quốc gia (viết tắt là TCVN) và quy chuẩn kỹ thuật (viết tắt là QCKT).

- Đối với các khoản kinh phí tài trợ, hỗ trợ của tổ chức, cá nhân phục vụ cho việc xây dựng TCVN, QCKT thực hiện theo thỏa thuận với nhà tài trợ, hỗ trợ; trong trường hợp không có thỏa thuận cụ thể với nhà tài trợ, hỗ trợ thì thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

2. Đối tượng áp dụng:

Các quy định tại Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức khoa học công nghệ công lập thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 2. Định mức chi xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật

1. Định mức chi cụ thể:

a) Chi công lao động thuê ngoài đối với cán bộ, chuyên gia trực tiếp xây dựng dự thảo TCVN, QCKT (nếu có):

- Mức chi tối đa đối với TCVN, QCKT không cần phải khảo sát, khảo nghiệm như sau: 15.000.000 đồng/01 dự thảo cập nhật, sửa đổi; 20.000.000 đồng/01 dự thảo xây dựng mới;

- Mức chi tối đa đối với TCVN, QCKT cần phải khảo sát, khảo nghiệm như sau: 35.000.000 đồng/01 dự thảo cập nhật, sửa đổi; 45.000.000 đồng/01 dự thảo xây dựng mới.

b) Chi lập dự án TCVN, QCKT trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, mức chi tối đa: 1.000.000 đồng/01 dự án cập nhật, sửa đổi; 1.500.000 đồng/01 dự án xây dựng mới được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Chi xây dựng thuyết minh dự thảo TCVN, QCKT, tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo TCVN, QCKT: Áp dụng định mức chi theo quy định tại Điều 2, Điều 3 Quyết định số 2466/QĐ-BTNMT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về ban hành định mức xây dựng dự toán đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp cơ sở thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

d) Chi cho công tác nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng, nghiên cứu tài liệu kỹ thuật, xây dựng báo cáo phân tích kết quả điều tra, khảo sát, khảo nghiệm, thử nghiệm phục vụ cho việc xây dựng TCVN, QCKT: Áp dụng định mức chi theo quy định tại Điều 2, Điều 3 Quyết định số 2466/QĐ-BTNMT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

đ) Chi thuê chuyên gia trong nước: Áp dụng định mức chi quy định tại Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước. Tổng dự toán kinh phí thuê chuyên gia trong nước không vượt quá 30% tổng dự toán kinh phí của dự án xây dựng TCVN, QCKT.

e) Chi thuê chuyên gia nước ngoài: Trong trường hợp phát sinh nhu cầu thuê chuyên gia nước ngoài, đơn vị căn cứ nội dung yêu cầu công việc thuê chuyên gia thực hiện thương thảo mức tiền thuê chuyên gia, thuyết minh rõ kết quả của việc thuê chuyên gia, tiêu chí đánh giá kết quả thuê chuyên gia. Tổng dự toán kinh phí thuê chuyên gia nước ngoài không vượt quá 50% tổng dự toán kinh phí của dự án xây dựng TCVN, QCKT.

f) Chi lấy ý kiến nhận xét của thành viên Ban kỹ thuật TCVN, Ban biên soạn hoặc tổ biên soạn xây dựng TCVN, của các chuyên gia, nhà khoa học đối với dự thảo TCVN, QCKT: Mức chi tối đa là 500.000 đồng cho một thành viên đối với mỗi dự thảo TCVN, QCKT.

g) Chi mua vật tư, văn phòng phẩm, nguyên, nhiên vật liệu, tiêu chuẩn, quy trình, tài liệu kỹ thuật, bí quyết công nghệ phục vụ cho việc xây dựng dự thảo TCVN, QCKT: Căn cứ khối lượng công việc, chế độ, định mức hiện hành (nếu có) và các báo giá liên quan.

h) Chi tổ chức các cuộc họp Ban kỹ thuật TCVN, Ban biên soạn hoặc tổ biên soạn xây dựng TCVN:

- Trưởng ban: tối đa 150.000 đồng/người/buổi.
- Các thành viên Ban kỹ thuật: tối đa 100.000 đồng/người/buổi.

i) Chi tổ chức hội thảo khoa học, hội nghị chuyên đề, tham gia góp ý cho dự thảo TCVN, QCKT, mức chi như sau:

- Chủ trì cuộc họp: Tối đa 600.000 đồng/người/buổi.
- Các thành viên tham dự: Tối đa 100.000 đồng/người/buổi.

j) Chi dịch và hiệu đính tài liệu từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt và dịch tiếng Việt sang tiếng nước ngoài: Áp dụng định mức chi quy định tại Khoản 7 Điều 4 Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

k) Chi cho hoạt động khảo sát, điều tra phục vụ công tác xây dựng dự thảo TCVN, QCKT: Áp dụng định mức chi quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia.

l) Chi mua mẫu, thử nghiệm, khảo nghiệm trong nước, ngoài nước về các nội dung của dự thảo TCVN, QCKT: Tùy theo từng lĩnh vực cụ thể thực hiện theo yêu cầu thực tế phát sinh và báo giá tương ứng của nhà cung cấp.

m) Chi nhận xét đánh giá phản biện hoặc thẩm tra hoặc thẩm định của thành viên Hội đồng thẩm tra, Hội đồng thẩm định đối với dự thảo TCVN, QCKT: Mức chi tối đa 500.000 đồng/01 báo cáo phản biện hoặc báo cáo thẩm tra hoặc báo cáo thẩm định.

n) Chi họp hội đồng thẩm tra, thẩm định dự thảo TCVN, QCKT, mức chi được quy định như sau:

- Chủ tịch Hội đồng: Tối đa 1.000.000 đồng/người/buổi.
- Các thành viên Hội đồng: Tối đa 500.000 đồng/người/buổi.

o) Chi công tác phí: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 2646/QĐ-BTNMT ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về tiêu chuẩn, mức chi công tác phí và chi hội nghị trong các đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

p) Một số khoản chi khác liên quan trực tiếp đến việc xây dựng dự thảo TCVN, QCKT: Thực hiện theo các văn bản quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ chi tiêu tương ứng của Bộ Tài chính.

2. Trường hợp các nội dung chi về vật tư, hóa chất, nguyên nhiên vật liệu, chi phí khảo nghiệm không có các định mức kinh tế - kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền ban hành thì đơn vị căn cứ vào tình hình thực hiện để trình cơ quan phê duyệt nhiệm vụ TCVN, QCKT theo thẩm quyền quyết định

mức chi cho các nội dung này và chịu trách nhiệm về quyết định của mình trong phạm vi dự toán ngân sách được giao.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quy định về mức chi đối với đối với nhiệm vụ xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng từ năm ngân sách 2021.

2. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật mà Quy định này trích dẫn áp dụng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng thực hiện theo quy định tại văn bản mới tương ứng.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh bằng văn bản về Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.